

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2020/HSST
Ngày 29 - 4 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Tuấn Minh.

Thẩm phán: Ông Cầm Văn Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Bùi Thị Đào; Ông Lữ Văn Tuyên; Bà Lò Thị Bích Thủy.

- Thư ký phiên tòa: Ông Mai Thanh Nghị - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La; Ông Nguyễn Đà Giang - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Hà Văn Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 22/2020/TLST-HS ngày 11 tháng 02 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 62/2020/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 4 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Sòng Thị M, sinh năm 1964 tại huyện P, tỉnh Sơn La; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: bản L, xã T, huyện V, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa (học vấn): Không biết chữ; dân tộc: Mông; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Sòng A V (đã chết) và bà Thào Thị N (đã chết); bị cáo có chồng là Mùa A P (đã chết) và có 09 người con (con lớn nhất sinh năm 1984, con nhỏ nhất sinh năm 2001); tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/12/2018 đến nay. Có mặt.

2. Giàng Thị G, sinh năm 1980 tại huyện P, tỉnh Sơn La; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: bản L, xã T, huyện V, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa (học vấn): Không biết chữ; dân tộc: Mông; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Giàng A L (đã chết) và bà Thào Thị D; bị cáo có chồng là Mùa A C, sinh năm 1979 (là bị cáo trong vụ án) và có 05 người con (con lớn nhất sinh năm 2006, con nhỏ nhất sinh năm 2013); tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/12/2018 đến nay. Có mặt.

3. Mùa A C, sinh năm 1979 tại huyện B, tỉnh Sơn La; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: bản L, xã T, huyện V, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa (học vấn): Không biết chữ; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Mùa A D (đã chết) và bà Thào Thị S (đã chết); bị cáo có vợ là Giàng Thị G, sinh năm 1980 (là bị cáo trong vụ án) và có 05 người con (con lớn nhất sinh năm 2006, con nhỏ nhất sinh năm 2013); tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/12/2018 đến nay. Có mặt.

Người bào chữa và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho các bị cáo: Ông Đàm Mạnh Hùng - Luật sư cộng tác viên thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sơn La. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Sông Thị M: Ông Nguyễn Bá Linh - Luật sư thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Sơn La. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Giàng Thị G: Ông Lò Văn Phan - Luật sư thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Sơn La. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Mùa A C: Ông Đèo Văn Hải - Luật sư thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Sơn La. Có mặt.

Người phiên dịch: Ông Giàng Bả Anh; Địa chỉ: Thôn 7, xã Chiềng Mung, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 01 giờ 00 phút ngày 20/12/2018, tổ công tác Công an huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La làm nhiệm vụ tại khu vực bản Hua Tạt, xã Vân Hồ, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La đã phát hiện và bắt quả tang Sông Thị M, Giàng Thị G và Mùa A Nhà đang có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ gồm: 02 gói ni lon thu giữ của Sông Thị M:

Gói thứ nhất bên trong đựng 02 gói nilon màu trắng (gói 1 chứa các mảnh màu hồng nghi là hồng phiến; gói 2 chứa chất bột màu trắng nghi là Heroine);

Gói thứ hai bên trong đựng 03 gói nilon màu xanh (gói 1 bên trong chứa 115 viên nén màu hồng nghi là hồng phiến; gói 2 + 3 bên trong chứa chất bột màu trắng nghi là Heroine).

Ngoài ra còn tạm giữ của Sông Thị M 01 điện thoại di động; 01 túi vải thổ cẩm; 01 xe máy BKS 26N1 - 024.62 và số tiền 650.000 đồng; Tạm giữ của Giàng Thị G 02 điện thoại di động và số tiền 850.000 đồng.

Mở rộng điều tra, ngày 20/12/2018 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vân Hồ ra Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Giàng Thị G, trú tại bản L, xã T, huyện Vân Hồ.

Ngày 20/12/2018 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vân Hồ ra lệnh bắt người bị giữ trong trường khẩn cấp đối với: Mùa A C, trú tại bản L, xã T, huyện V (chồng của Giàng Thị G), khi bị bắt giữ C tự giác giao nộp 01 gói ni lon bên trong chứa 28 viên nén màu hồng nghi là hồng phiến và 01 điện thoại di động.

Hồi 15h ngày 20/12/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La thành lập Hội đồng mở niêm phong, cân tịnh xác định khối lượng, lấy mẫu trưng cầu giám định số vật chứng gồm:

- Thu của Sông Thị M và Giàng Thị G lúc bắt quả tang:

Gói thứ nhất chứa các mảnh màu hồng có khối lượng 0,17 gam trích lấy 0,08 gam ký hiệu MGN làm mẫu giám định xác định chất ma túy.

Gói thứ hai chứa chất bột màu trắng có khối lượng 0,90 gam trích lấy 0,04 gam ký hiệu MGN 2 làm mẫu giám định xác định chất ma túy.

Gói thứ ba chứa chất bột màu trắng có khối lượng 38,02 gam trích lấy 0,03 gam ký hiệu MGN 4 làm mẫu giám định xác định chất ma túy.

Gói thứ tư chứa chất bột màu trắng có khối lượng 18,70 gam trích lấy 0,05 gam ký hiệu MGN 6 làm mẫu giám định xác định chất ma túy.

Gói ni lon thứ năm chứa 115 viên nén màu hồng có khối lượng 11,62 gam, trích lấy 05 viên màu hồng có khối lượng 0,51 gam ký hiệu MGN 8 làm mẫu giám định xác định chất ma túy.

- Thu khi khám xét nhà ở của Giàng Thị G: 01 gói ni lon chứa chất bột màu trắng có khối lượng 13,78 gam trích lấy 0,06 gam ký hiệu G làm mẫu giám định xác định chất ma túy.

- Thu của Mùa A C: 01 gói ni lon chứa 28 viên nén màu hồng có khối lượng 2,84 gam, trích lấy 05 viên màu hồng có khối lượng 0,52 gam ký hiệu C làm mẫu giám định xác định chất ma túy.

Tại Kết luận giám định số 119 ngày 23/12/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Sơn La kết luận:

“Mẫu gửi giám định ký hiệu MGN2, MGN4, MGN6, G là chất ma túy; Loại chất Heroine, khối lượng của các mẫu gửi giám định là 0,18 gam. Tổng khối lượng chất ma túy thu giữ được là 71,4 gam, loại chất Heroine.

Mẫu gửi giám định ký hiệu MGN, MGN8, C là chất ma túy; Loại chất Methamphetamine, tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 1,11 gam. Tổng khối lượng chất ma túy thu giữ được là 14,63 gam, loại chất Methamphetamine.

Ngày 20/12/2018 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vân Hồ ra Quyết định trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La giám định đối với 01 khẩu súng ngắn và 03 viên đạn nghi súng và đạn là vũ khí quân dụng.

Kết luận giám định số 52 ngày 25/12/2018, phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: "*Khẩu súng gửi giám định là súng quân dụng; Tên súng K59, súng vẫn còn sử dụng để bắn được. 03 viên đạn gửi giám định là đạn quân dụng; Đạn vẫn còn sử dụng để bắn được; Đạn thường được sử dụng cho súng K59, CZ83, PA63*".

Quá trình điều tra, các bị cáo khai nhận:

Sông Thị M trú tại bản L, xã T, huyện V, tỉnh Sơn La là đối tượng nghiện ma túy, năm 2014 M đi làm thuê tại tỉnh Đắk Lắk biết có nhiều người nghiện ma túy nên M có ý định quay về tỉnh Sơn La tìm mua ma túy mang vào tỉnh Đắk Lắk bán kiếm lời. Ngày 17/12/2018 M đi xe khách từ tỉnh Đắk Lắk đến huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La để đón Mùa A N (con trai) vào Đắk Lắk làm thuê. Khi đến bản B, xã V, huyện V, M gọi điện cho Giàng Thị G, trú tại bản L, xã T, huyện Vân Hồ hỏi mua ma túy (Heroine và Hồng phiến), M đặt mua 30.000.000 đồng Heroine và 01 túi hồng phiến giá 3.500.000 đồng, G đồng ý, sau đi đặt mua ma túy xong M đến nhà Lầu A T, trú tại bản B, xã Vân Hồ, huyện V, tỉnh Sơn La ở nhờ, còn Giàng Thị G sau khi trao đổi mua bán ma túy với Sông Thị M xong G bàn với Mùa A C (chồng của G) đi sang Lào tìm mua ma túy về bán cho M, C đồng ý. Ngày 19/12/2018 G gọi điện cho Vàng Thị Vang (Va), người quen từ trước ở bên Lào (không biết địa chỉ cụ thể) đặt mua 30.000.000 đồng Heroine và 01 túi hồng phiến, Vang nói giá 01 túi Hồng phiến là 2.800.0000 đồng. G nói sẽ trả trước 10.000.000 đồng, số tiền còn lại khi nào bán được ma túy sẽ trả sau, Vang đồng ý và hẹn chiều ngày 19/12/2018 gặp nhau ở khu vực mố nước gần cột mốc biên giới của xã T, huyện Vân Hồ để trao đổi mua bán ma túy. Trao đổi xong G và C mang theo 10.000.000 đồng điều khiển xe máy đi đến bản Cột Mốc, xã T, huyện Vân Hồ, do đường xấu xe máy không đi được nên G điều khiển xe máy quay về nhà. Còn C đi bộ mang theo 10.000.000 đồng đến khu vực mố nước gặp Vang, sau khi nhận 10.000.000 đồng của C, Vang đưa cho C một gói ni lon bên trong có ma túy (Heroine và Hồng phiến), C nhận gói ma túy mang về đưa cho G mở ra kiểm tra thấy bên trong có khoảng 03 cây Heroine và 01 túi Hồng phiến, G lấy một viên trong túi hồng phiến đưa cho C để sử dụng và lấy một phần Heroine trong 03 cây Heroine vừa mua được cất giấu vào trong hòm quần áo ở phòng ngủ để bán kiếm lời. G lấy 28 viên trong túi hồng phiến

đưa cho C cất giữ riêng để sử dụng và bán kiếm lời, số Heroine và Hồng phiến còn lại G cất giấu trong người để mang đi bán cho M. Sau khi có ma túy G gọi điện thông báo cho M biết và hẹn tối ngày 20/12/2018 gặp nhau ở gần nhà Lầu A T ở bản B, xã V. Khoảng 19h ngày 20/12/2018 G điều khiển xe máy BKS 26N1 - 024.62 mang theo gói ma túy đến điểm hẹn gặp M, M đưa G vào nhà Lầu A Trỏ, tại nhà Trỏ ngoài M và G ra còn có Mùa A N (con trai M) đang ngồi ở bàn uống nước. M đưa G đến chỗ giường ngủ của M, cách chỗ Mùa A Nhà đang uống nước khoảng 3 đến 4 mét, G đưa gói ma túy cho M và nói bán với giá 33.500.000 đồng, M mở gói ma túy ra kiểm tra thấy bên trong có Heroine và Hồng phiến, M bảo chưa có tiền trả nên rủ G mang số ma túy trên vào tỉnh Đắk Lắk để M bán xong mới trả tiền, G đồng ý. Toàn bộ nội dung trao đổi mua bán ma túy giữa M và G, Nhà không biết và không tham gia, thống nhất xong M lấy 03 viên hồng phiến và một ít Heroine của G ra tán thành bột trộn lẫn với nhau để sử dụng, lúc này Mùa A Nhà đi đến chỗ M xin cùng sử dụng ma túy, số ma túy M và Nhà sử dụng không hết nên M gói lại cất giấu vào trong người. Sau đó M bảo Nhà ra ngã ba bản B, xã V đón xe khách trước, còn G, M đi sau. Cả ba người lên xe khách BKS 26B - 006.35 chạy tuyến Sơn La đi Hà Nội, khi xe khách đi đến khu vực bản Hua Tật, xã Vân Hồ, huyện Vân Hồ thì bị Công an phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

Về nguồn gốc 01 khẩu súng và 03 viên đạn, Mùa A C khai khoảng tháng 08/2018 Mùa A C đang ở nhà tại bản L, xã T, huyện Vân Hồ có một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết ở bên Lào đến chơi và tự giới thiệu tên Páo. Qua trao đổi C hỏi mua khẩu súng ngắn với mục đích để bắn thú rừng hay đến bắt gà của gia đình, Páo đồng ý và hẹn khi nào có súng sẽ thông báo, sau đó hai người cho nhau số điện thoại để liên lạc. Khoảng đầu tháng 11/2018 Páo gọi điện thông báo có 01 khẩu súng ngắn bán với giá 20.000.000 đồng, C đồng ý mua, Páo hẹn đến khu vực cột mốc biên giới của xã T, huyện Vân Hồ để mua bán súng. Trao đổi xong C mang theo 20.000.000 đồng rồi khiển xe máy đến điểm hẹn gặp Páo, sau khi nhận 20.000.000 đồng của C, Páo đưa cho C 01 khẩu súng ngắn loại K59 và 03 viên đạn. Sau khi mua được khẩu súng và đạn C mang về nhà ở bản L, xã T, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn cất giấu và không nói cho vợ, con biết.

Về nguồn gốc 71,42 gam Heroine và 14,63 gam Methamphetamine các bị cáo Giàng Thị G, Mùa A C khai mua của một người phụ nữ tên Vàng Thị Vang (Va) Quốc tịch Lào (không biết địa chỉ cụ thể ở bên Lào), do vậy Cơ quan điều tra Công an tỉnh Sơn La không có căn cứ điều tra mở rộng vụ án.

Về nguồn gốc khẩu súng K59 và 03 viên đạn Mùa AC khai mua của người đàn ông không biết họ tên, địa chỉ cụ thể ở bên nước CHDCND Lào với

giá 20.000.000 mục đích để phòng thân. Do vậy Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra mở rộng vụ án.

Đối với Mùa A N: Nhà khai khoảng 18h ngày 19/12/2018 Nhà đang ở nhà của Mùa A Lành (anh trai), trú tại bản L, xã T, huyện Vân Hồ thì Lành nói với Nhà là sông Thị M gọi điện bảo chở Nhà đến gặp M tại nhà Lầu A T, trú tại bản B, xã V huyện Vân Hồ để đi vào tỉnh Đắk Lắk làm thuê, Nhà đồng ý. Lành lấy xe máy chở Nhà đến gặp M tại nhà Lầu A T, sau đó Lành quay về nhà, còn N sau khi vào trong nhà T, lúc này trong nhà chỉ có M đang ngồi ở bàn uống nước, M bảo N chuẩn bị quần áo để đi vào tỉnh Đắk Lắk làm thuê, N đồng ý. Khoảng 1 giờ sau thì có Giàng Thị G đến gặp M. M và G đưa nhau đến chỗ giường ngủ của M, cách chỗ Nhà khoảng 3-4 mét nói chuyện (Nhà không biết nội dung của cuộc nói chuyện). Khoảng 15 phút sau, Nhà nhìn thấy M bỏ ma túy ra sử dụng, Nhà đến xin M cùng sử dụng ma túy, sau khi sử dụng xong M bảo Nhà đi trước ra ngã ba bản Bó Nhàng 2, xã Vân Hồ đón xe khách đi xuống Hà Nội. Sau đó cả ba người đón được xe khách BKS 26B - 006.35 chạy tuyến Sơn La đi Hà Nội, khi xe khách đi đến khu vực bản Hua Tật, xã Vân Hồ, huyện Vân Hồ thì bị tổ công tác Công an huyện Vân Hồ yêu cầu kiểm tra đã phát hiện thu tại chỗ giường nằm của Sông Thị M có 02 gói ma túy, tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Sông Thị M, Giàng Thị G và Mùa A N (Nhà không biết và không liên quan đến số ma túy của M bị thu giữ).

Ngày 20/12/2018 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vân Hồ ra quyết định trả tự do cho Mùa A Nhà.

Do có hành vi nêu trên tại bản cáo trạng số 21/CT-VKS ngày 10/02/2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La truy tố Sông Thị M, Giàng Thị G về tội mua bán trái phép chất ma túy, quy định tại điểm h khoản 3 điều 251 Bộ luật hình sự.

Mùa A C về các tội: Mua bán trái phép chất ma túy và tội Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng, quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251; khoản 1 Điều 304 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La giữ nguyên cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Tuyên bố các bị cáo Sông Thị M, Giàng Thị G phạm tội mua bán trái phép chất ma túy. Tuyên bố bị cáo Mùa A C phạm các tội mua bán trái phép chất ma túy và tội tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng.

- Căn cứ điểm h khoản 3, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 3 Điều 35 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Sông Thị M từ 16 đến 17 năm tù.

Phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo từ 2.000.000 đồng đến 3.000.000 đồng

- Căn cứ điểm h khoản 3, khoản 5 Điều 251; điểm s, t khoản 1 Điều 51; điểm g Điều 52; khoản 3 Điều 35 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Giàng Thị G từ 17 đến 18 năm tù.

Phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo từ 2.000.000 đồng đến 3.000.000 đồng

- Căn cứ điểm h khoản 3 Điều 251; khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g Điều 52; Điều 55 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Mùa A C từ 17 năm đến 18 năm tù về tội mua bán trái phép chất ma túy, từ 02 đến 03 năm tù về tội tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng. Tổng hợp hình phạt chung của cả hai tội buộc bị cáo phải chấp hành từ 19 đến 21 năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo C.

2. Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 13,52 gam Methamphetamine và 57,41 gam Heroine còn lại sau khi đã lấy mẫu giám định; 01 chiếc túi vải thổ cẩm thu giữ của Sông Thị M và các vỏ bao bì niêm phong ban đầu không có giá trị sử dụng.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel kèm theo sim; 01 chiếc xe máy BKS: 26N1-024.62 thu giữ của Giàng Thị G; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Kechaoda kèm theo sim thu giữ của Sông Thị M.

- Trả lại cho bị cáo Giàng Thị G 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu FPT kèm theo sim; Trả cho bị cáo Mùa A C 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia kèm theo sim.

- Tạm giữ để đảm bảo cho công tác thi hành án số tiền 850.000đ thu giữ của Giàng Thị G và số tiền 650.000đ thu giữ của bị cáo Sông Thị M.

- Giao cho Phòng kỹ thuật hậu cần Công an tỉnh Sơn La tiếp nhận, quản lý theo thẩm quyền: 01 khẩu súng ngắn K59 và hộp tiếp đạn súng không có số; 03 viên đạn.

3. Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Luật sư Đàm Mạnh Hùng là người bào chữa và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho các bị cáo có ý kiến: Nhất trí với tội danh, điều luật mà Viện kiểm sát

nhân dân tỉnh Sơn La đã truy tố đối với các bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo cũng đã đều thừa nhận hành vi mua bán trái phép chất ma túy, thành khẩn khai báo ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo Như đã tích cực hợp tác với cơ quan điều tra trong việc phát hiện tội phạm là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo đều là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng sâu vùng xa biên giới có hoàn cảnh kinh tế đặc biệt khó khăn, trình độ văn hóa không biết chữ nên cần xem xét được áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Về mức hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử xem xét mức hình phạt thấp nhất của khung hình phạt. Đối với bị G đề nghị mức hình phạt là 16 năm tù, bị cáo M là 15 năm tù và bị cáo C là 16 năm tù tổng hợp với 1 năm tù về tội Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng. Ngoài ra, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trả lại xe máy cho gia đình bị cáo G vì bị cáo gia đình có nhiều con nhỏ, để các cháu có phương tiện đi lại.

Luật sư Nguyễn Bá Linh bào chữa cho bị cáo Sông Thị M có ý kiến: Nhất trí quan điểm bào chữa của luật sư Đàm Mạnh Hùng, trước hết bị cáo Sông Thị M không được học hành, sống ở vùng đặc biệt khó khăn nên nhận thức còn hạn chế, bản thân lại vi phạm lần đầu. bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án tiền sự, số lượng ma túy bị bắt giữ kịp thời không bị phát tán ra ngoài xã hội. Đề nghị hội đồng xét xử đưa ra mức hình phạt thấp nhất có thể và không áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Luật sư Lò Văn Phanh bào chữa cho bị cáo Giàng Thị G có ý kiến: Nhất trí với tội danh mà Viện kiểm sát đề nghị. Trong quá trình điều tra bị cáo Giàng Thị G đã thành khẩn khai báo và khai ra chính chồng của mình là đồng phạm trong vụ án như vậy bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ là điểm s và điểm t Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, luật sư không đồng ý với tình tiết tăng nặng tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo bởi về bản chất bị cáo chỉ mua bán ma túy có một lần. Xét về hoàn cảnh, bị cáo không biết chữ và hoàn cảnh khó khăn như vậy ảnh hưởng rất lớn đến nhận thức của các bị cáo nên luật sư đề nghị áp dụng mức thấp nhất của khung hình phạt là phù hợp với tính chất mức độ phạm tội của bị cáo.

Luật sư Đèo Văn Hải bào chữa cho bị cáo Mùa A C có ý kiến: Bị cáo người dân tộc vùng sâu vùng xa khó khăn về nhận thức bị cáo đã thực hiện với vai trò đồng phạm nên cần được áp dụng Điều 58 Bộ luật hình sự. Về hành vi tàng trữ trái phép quân dụng, bị cáo chỉ sử dụng súng để săn bắn

ngoài ra không có mục đích xấu, khi bị bắt bị cáo cáo đã nhận thức được hành vi của mình là trái quy định pháp luật và ăn năn hối cải về hành vi của mình. Do vậy đề nghị hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt thấp nhất có thể đối với bị cáo và đề nghị không áp dụng hình phạt tiền bổ sung với gia đình là hộ nghèo.

Tại phiên tòa, các bị cáo Sòng Thị M, Giàng Thị G, Mùa A C nhất trí với cáo trạng và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, nhất trí ý kiến của các luật sư bào chữa. Các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử: xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quá trình tiến hành tố tụng:

Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vân Hồ; Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội và trách nhiệm hình sự của các bị cáo. Lời khai nhận tội của các bị cáo thể hiện:

Do hám lời nên ngày 17/12/2018 Sòng Thị M gọi điện đặt mua của Giàng Thị G 30.000.000 đồng Heroine và 3.500.000 đồng viên hồng phiến để bán kiếm lời. Tiếp đó Giàng Thị G đã bàn với Mùa A C (chồng của G) đi sang Lào tìm mua ma túy về bán cho M. Ngày 19/12/2018 G trực tiếp gọi điện cho Vàng Thị Vang (Va), người quen từ trước ở bên Lào (không biết địa chỉ cụ thể) đặt mua 30.000.000 đồng Heroine và 01 túi hồng phiến. Sau khi trao đổi mua bán ma túy với Vang (Va), do đường xấu xe máy không đi được nên G điều khiển xe máy quay về nhà, còn C đi bộ mang theo 10.000.000 đồng đến giao cho Vang (Va) và nhận ma túy mang về cho G. Sau khi mua được ma túy, G lấy một viên trong túi hồng phiến đưa cho C để sử dụng và lấy một phần Heroine trong số Heroine vừa mua được cất giấu vào trong hòm quần áo ở phòng ngủ, mục đích để bán kiếm lời. Tiếp theo G lấy 28 viên trong túi hồng phiến đưa cho C cất giữ riêng để sử dụng và bán kiếm lời, số Heroine và Hồng phiến còn lại G cất giấu trong người để mang đi bán cho M. Khoảng 19h ngày 20/12/2018 G mang ma túy đến

điểm hẹn bán cho M với giá 33.500.000 đồng. M chưa có tiền trả nên rủ G mang số ma túy trên vào tỉnh Đắk Lắk để M bán xong mới trả tiền. Thống nhất xong M lấy 03 viên hồng phiến và một ít Heroine của G ra tán thành bột trộn lẫn với nhau để sử dụng, lúc này Mùa A Nhà đi đến chỗ M xin cùng sử dụng ma túy, số ma túy M và Nhà sử dụng không hết nên M gói lại cất giấu vào trong người. Khi M, G đang trên đường đi bán ma túy, đến khu vực bản Hua Tạt, xã Vân Hồ, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La thì bị tổ công tác Công an huyện Vân Hồ phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Mùa A C, cơ quan điều tra còn thu giữ: 01 gói ni lon chứa 28 viên nén màu hồng; 01 khẩu súng K59 và 03 viên đạn.

Hành vi phạm tội của các bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau:

Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 01 giờ 00 phút, ngày 20 tháng 12 năm 2018 tại bản Hua Tạt, xã Vân Hồ, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La đối với Sòng Thị M, Giàng Thị G, vật chứng thu giữ 02 gói ni lon thu giữ của Sòng Thị M: Gói thứ nhất bên trong đựng 02 gói ni lon màu trắng (gói 1 chứa các mảnh màu hồng; gói 2 chứa chất bột màu trắng); Gói thứ hai bên trong đựng 03 gói ni lon màu xanh (gói 1 bên trong chứa 115 viên nén màu hồng; gói 2 + 3 bên trong chứa chất bột màu trắng), Sòng Thị M, Giàng Thị G khai nhận là Heroine và hồng phiến.

Biên bản khám xét lập hồi 08 giờ 30 phút ngày 20/12/2018 tại nhà Giàng Thị G ở bản L, xã T, huyện Vân Hồ. Kết quả: thu giữ 01 gói ni lon chứa chất bột màu trắng có khối lượng 13,78 gam (Giàng Thị G khai nhận là Heroine);

Biên bản giữ người trong trường hợp khẩn cấp lập hồi 08 giờ 15 phút ngày 20/12/2018 tại bản L, xã T, huyện Vân Hồ đối với Mùa A C về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy và hành vi Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng.

Tại Kết luận giám định số 119 ngày 23/12/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Sơn La kết luận:

“Mẫu gửi giám định ký hiệu MGN2, MGN4, MGN6, G là chất ma túy; Loại Heroine, khối lượng của các mẫu gửi giám định là 0,18 gam. Tổng khối lượng chất ma túy thu giữ được là 71,4 gam, loại Heroine;

Mẫu gửi giám định ký hiệu MGN, MGN8, C là chất ma túy; Loại Methamphetamine, tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 1,11 gam. Tổng khối lượng chất ma túy thu giữ được là 14,63 gam, loại Methamphetamine”.

Ngày 20/12/2012 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vân Hồ ra Quyết định trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La giám định đối với 01 khẩu súng ngắn và 03 viên đạn nghi súng và đạn là vũ khí quân dụng.

Kết luận giám định số 52 ngày 25/12/2018, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: *"Khẩu súng gửi giám định là súng quân dụng; Tên súng K59, súng vẫn còn sử dụng để bắn được. 03 viên đạn gửi giám định là đạn quân dụng; Đạn vẫn còn sử dụng để bắn được: Đạn thường được sử dụng cho súng K59, CZ83, PA63"*.

Lời khai nhận tội của các bị cáo Sông Thị M, Giàng Thị G, Mùa A C tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người chứng kiến việc cơ quan Công an đã kiểm tra và thu giữ ma túy đối với các bị cáo, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập lưu trong hồ sơ vụ án thể hiện việc các bị cáo Sông Thị M, Giàng Thị G, Mùa A C có hành vi Mua bán trái phép chất ma túy, bị cáo Mùa A C có hành vi Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng.

Với các căn cứ chứng minh trên có đủ cơ sở kết luận hành vi của các bị cáo Sông Thị M, Giàng Thị G, Mùa A C đã phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 251 Bộ luật Hình sự; Ngoài ra hành vi cất giữ 01 khẩu súng K59 cùng 03 viên đạn của bị cáo Mùa A C đã phạm tội Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 304 Bộ luật Hình sự

[3] Về khung hình phạt áp dụng:

Bị cáo Sông Thị M có hành vi mua bán trái phép 57,62 gam Heroine và 11,79 gam Methamphetamine, tổng cộng là 69,41 gam; bị cáo Giàng Thị G và Mùa A C có hành vi mua bán trái phép 71,42 gam Heroine và 14,63 gam Methamphetamine, tổng cộng là 86,05 gam, đã vi phạm tình tiết định khung hình phạt *"Có hai chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng của các chất đó tương đương khối lượng chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm a đến điểm g khoản này"* quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự, có khung hình phạt tù từ 15 năm đến 20 năm, thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng. Ngoài ra, bị cáo Mùa A C còn thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 01 khẩu súng K59 và 03 viên đạn quân dụng, mục đích để phòng thân đã vi phạm tình tiết định khung hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự, có khung hình phạt tù từ 01 đến 07 năm, thuộc trường hợp nghiêm trọng.

Ngoài hình phạt chính, lẽ ra các bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung (phạt tiền) theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015. Xét hoàn cảnh các bị cáo đều khó khăn, không có khả năng thi hành nên chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát, không áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[4] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội:

Các bị cáo Sông Thị M, Giàng Thị G, Mùa A C là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi mua bán trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vì háms lợi vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Các bị cáo mua bán, tàng trữ ma túy với khối lượng lớn, gây nguy hại cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Do đó, cần có mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo mới đảm bảo biện pháp trừng trị, cải tạo giáo dục răn đe, răn đe phòng ngừa chung.

[5] Xét vai trò phạm tội của các bị cáo trong từng hành vi:

Bị cáo Sông Thị M là người khởi xướng, trực tiếp đặt mua ma túy của Giàng Thị G, sau khi mua được ma túy, bị cáo còn có hành vi rủ rê, lôi kéo Giàng Thị G vận chuyển ma túy đi bán kiếm lời. Vì vậy bị cáo giữ vai trò chính trong vụ án.

Bị cáo Giàng Thị G sau khi nhận điện thoại của Sông Thị M đã chủ động đặt mua ma túy và rủ rê Mùa A C (là chồng bị cáo) cùng đi mua ma túy về bán kiếm lời, bị cáo là người trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội.

Bị cáo Mùa A C sau khi tiếp nhận ý chí của Giàng Thị G (là vợ bị cáo) đã cùng Giàng Thị G đi mua ma túy, mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Ngoài ra Mùa A C còn là người trực tiếp mua và tàng trữ trái phép 01 khẩu súng K59 cùng 03 viên đạn súng quân dụng, mục đích để phòng thân.

[6] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Về nhân thân: Các bị cáo đều phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị cáo Giàng Thị G đã khai ra đồng phạm Mùa A C (là chồng bị cáo), giúp cơ quan điều tra sớm kết thúc vụ án, vì vậy bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7] Đối với Mùa A N là người bị bắt quả tang cùng với Sông Thị M và Giàng Thị G. Quá trình điều tra có căn cứ xác định khi Giàng Thị G và Sông Thị M trao đổi mua bán ma túy với nhau Nhà không tham gia, cũng không có đủ điều kiện thời gian để tố giác hành vi phạm tội của G và M. Xét thấy hành vi của Mùa A N không cấu thành tội phạm. Cơ quan CSĐT Công an huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La đã ra quyết định trả tự do cho Mùa A N là có căn cứ.

Đối với người phụ nữ tên Vàng Thị Vang (Va) Quốc tịch Lào, bị cáo Giàng Thị G và Mùa A C khai nhận là người đã bán 71,42 gam Heroine và 14,63 gam Methamphetamine cho C ở khu vực biên giới Việt - Lào. Quá trình điều tra các bị cáo khai không biết địa chỉ cụ thể, không nhớ, không lưu số điện thoại của Vàng Thị Vang (Va). Ngoài lời khai của các bị cáo, không còn nguồn tài liệu, chứng cứ nào khác để điều tra xác minh làm rõ, do đó buộc các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự toàn bộ số ma túy thu giữ trong vụ án.

Đối với người đàn ông bị cáo Mùa A C khai đã bán 01 khẩu súng K59 và 03 viên đạn cho bị cáo ở nước CHDCND Lào. Quá trình điều tra vụ án bị cáo khai không biết họ tên, địa chỉ cụ thể của người đàn ông đó, do đó không có căn cứ điều tra mở rộng vụ án.

Đối với Lầu A Trỏ trú tại bản Bó Nhàng 2, xã Vân Hồ, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La, là chủ nhà mà M, G và Nhà nghỉ nhờ và trao đổi mua bán ma túy với nhau. Quá trình điều tra các bị cáo M, G khai nhận việc M, G trao đổi mua bán ma túy tại nhà Trỏ không biết, không tham gia. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La đã triệu tập Lầu A Trỏ đến để làm việc nhưng tại thời điểm triệu tập Lầu A Trỏ không có mặt tại nơi ở, chính quyền địa phương và gia đình không biết Trỏ đi đâu làm gì. Do vậy không có căn cứ để xử lý với Lầu A Trỏ.

Đối với Mùa Thị S trú tại bản L, xã T, huyện V, tỉnh Sơn La (*cháu Sông Thị M*) là người đi cùng M từ tỉnh Đắk Lắk về huyện V, tỉnh Sơn La. Quá trình điều tra xác định việc Sông Thị M, Giàng Thị G trao đổi mua bán trái phép chất ma túy, Mùa Thị S không biết, không tham gia. Do vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La không đề cập vấn đề xử lý đối với Mùa Thị S.

[8] Về xử lý vật chứng của vụ án:

Đối với 13,52 gam Methamphetamine và 57,41 gam Heroine còn lại sau khi đã lấy mẫu giám định, xét là mặt hàng Nhà nước cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy cùng chiếc túi vải thổ cẩm thu giữ của Sông Thị M còn ít giá trị sử dụng và các vỏ bao bì niêm phong ban đầu không có giá trị sử dụng.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel kèm theo sim thu giữ của Giàng Thị G, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Kechaoda kèm theo sim thu giữ của Sông Thị M là phương tiện các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Đối với chiếc xe máy BKS: 26N1-024.62 thu giữ của Giàng Thị G, xác định đây là tài sản chung có giá trị duy nhất của gia đình bị cáo, cần trả lại cho gia đình bị cáo.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu FPT kèm theo sim thu giữ của Giàng Thị G; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia kèm theo sim thu

giữ của Mùa A C. Quá trình điều tra có căn cứ xác định là tài sản của các bị cáo do lao động mà có, không sử dụng vào việc thực hiện hành vi phạm tội, không liên quan đến hành vi phạm tội, cần trả lại cho các bị cáo.

Tạm giữ để đảm bảo cho công tác thi hành án số tiền 850.000đ thu giữ của bị cáo Giàng Thị G và số tiền 650.000đ thu giữ của bị cáo Sông Thị M.

Đối với khẩu súng ngắn K59 cùng hộp tiếp đạn súng không có số và 03 viên đạn, thu giữ trong quá trình khám xét chỗ ở nhà bị cáo Giàng Thị G và Mùa A C. Quá trình điều tra xác định đó là vũ khí quân dụng, cần tịch thu và giao cho cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật.

[9] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS 2015; khoản 1 Điều 21; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Sông Thị M, Giàng Thị G và Mùa A C.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình phạt:

Căn cứ điểm h khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Tuyên bố bị cáo Sông Thị M phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Sông Thị M 17 (mười bảy) năm tù. Thời hạn tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giam, tạm giữ (ngày 20/12/2018).

Căn cứ điểm h khoản 3 Điều 251; điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Tuyên bố bị cáo Giàng Thị G phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Giàng Thị G 17 (mười bảy) năm tù. Thời hạn tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giam, tạm giữ (ngày 20/12/2018).

Căn cứ điểm h khoản 3 Điều 251; khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 55; Điều 58 Bộ luật hình sự: Tuyên bố bị cáo Mùa A C phạm các tội Mua bán trái phép chất ma túy và tội Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng.

Xử phạt bị cáo Mùa A C 16 (mười sáu) năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, 02 (hai) năm tù về tội Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng. Tổng hợp hình phạt chung của cả hai tội buộc bị cáo phải chấp hành là 18 (mười tám) năm tù. Thời hạn tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giam, tạm giữ (ngày 20/12/2018).

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2; điểm a, b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015:

- Tịch thu tiêu hủy: 13,52 gam Methamphetamine và 57,41 gam Heroine còn lại sau khi đã lấy mẫu giám định + vỏ bao bì niêm phong vật chứng ban đầu, được đựng trong 01 phong bì do Công an huyện Vân Hồ phát hành còn nguyên niêm phong, một mặt phong bì có ghi dòng chữ “Vật còn lại ký hiệu MGN1 = 0,09 gam, MGTN3 = 0,86 gam, MGN5 = 37,99 gam, MGN7 = 18,65 gam, MGN9 = 11,11 gam, GI = 13,72 gam, C1 = 2,32 gam + vỏ gói niêm phong ban đầu; vụ sòng Thị Mây cùng đồng bọn, có hành vi Mua bán trái phép chất ma túy, tàng trữ trái phép chất vũ khí quân dụng, bắt ngày 20/12/2018”. Mặt sau phong bì tại mép giáp lai được dán giấy niêm phong trên giấy niêm phong có ghi dòng chữ Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La, giấy niêm phong, ngày 20 tháng 12 năm 2018 và 03 dấu tròn đỏ của cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Vân Hồ, và 03 dấu điểm chỉ màu đỏ ngón trỏ phải của Sòng Thị Mây; 03 dấu điểm chỉ ngón trỏ phải của Giàng Thị G; 03 dấu điểm chỉ ngón trỏ phải của Mùa A C; 03 dấu điểm chỉ ngón trỏ phải của Mùa A Nhà, cùng chữ ký dòng ghi rõ họ tên của các thành phần tham gia niêm phong của Phạm Kiên Trung, Phan Viết Đạt, Tưởng Phi Bảo, Tráng A Giàng, Vì Trong Quỳnh; 01 (một) Chiếc túi vải thổ cẩm kích thước 15 x 20cm; có quai đeo có nhiều hoa văn, đã qua sử dụng.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước:

+ 01 (một) Chiếc điện thoại MASSTEL màu đen, model A300 (*điện thoại bàn phím*), có 02 imei và 04 số cuối: Imei 1: 0030; Imei 2: 0048, kèm 02 sim trong điện thoại, điện thoại đã qua sử dụng;

+ 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu KECHAODA vỏ màu đen, imei 1: 864580032934560; Imei 2: 864580032934578 điện thoại sử dụng 01 sim Vinaphone có số thuê bao 0846421115 và sim Viettel có số thuê bao 0964004760, điện thoại đã qua sử dụng được niêm phong trong 01 (một) Chiếc phong bì do Công an huyện Vân Hồ phát hành, còn nguyên niêm phong, một mặt phong bì có ghi dòng chữ: “Điện thoại di động thu giữ của Sòng Thị Mây, sinh năm 1964, nơi cư trú: Bản L, xã T, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La, có hành vi Mua bán trái phép chất ma túy bắt ngày 20/12/2018”. Mặt sau phong bì tại mép giáp lai được dán giấy niêm phong trên giấy niêm phong có ghi dòng chữ Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La, giấy niêm phong, ngày 20 tháng 12 năm 2018 và 01 dấu tròn đỏ của cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Vân Hồ, và 01 dấu điểm chỉ màu đỏ ngón trỏ phải của Sòng Thị Mây, cùng chữ ký dòng ghi rõ họ tên của các thành phần tham gia niêm phong của Hoàng Anh Tài, Phan Viết Đạt thu giữ của Sòng Thị M.

- Trả lại cho bị cáo Giàng Thị G: 01 (một) Chiếc xe mô tô hai bánh nhãn hiệu HONDA loại xe WAVE RSX màu sơn đỏ đen, xe có biển kiểm soát 26N1-024.62, xe có số khung RLHJA3203EY032630; số máy IA32E-1068804, xe không có chìa khóa xe, xe có 02 gương chiếu hậu, xe đã qua sử dụng. *(Hai bên giao nhận không kiểm tra máy móc thiết bị bên trong của xe)*; 01 (một) Chiếc điện thoại FPT màu trắng, model FPT X3 *(điện thoại cảm ứng)*, có 02 imei và 04 số cuối: Imei 1: 3892; Imei 2: 2694, kèm 02 sim trong điện thoại, điện thoại đã qua sử dụng.

- Tạm giữ để đảm bảo thi hành án: Số tiền 850.000đ (tám trăm năm mươi nghìn đồng) thu giữ của Giàng Thị G và số tiền 650.000đ (sáu trăm năm mươi nghìn đồng) thu giữ của Sông Thị M được niêm phong trong 01 (một) Chiếc phong bì do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La phát hành, còn nguyên niêm phong, một mặt phong bì có ghi dòng chữ: “Tiền 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng) trong vụ án Giàng Thị G + Đồng bọn, mua bán trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 20.12.2018, tại bản Hua Tạt, xã T, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La”. Mặt sau phong bì tại mép giáp lai được dán giấy niêm phong, trên giấy niêm phong có ghi dòng chữ Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La và 02 dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, cùng chữ ký dòng ghi rõ họ tên của các thành phần tham gia niêm phong của Quảng Văn Thành, Dương Ngọc Hải.

- Trả lại cho bị cáo Mùa A C: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA vỏ màu đen, có số Imei: 355816097599641 bên trong có 01 sim Viettel số 0354657623, đã qua sử dụng được niêm phong trong 01 (một) Chiếc phong bì do Bưu điện phát hành, còn nguyên niêm phong, một mặt phong bì có ghi dòng chữ: “Điện thoại di động tạm giữ trong quá trình kiểm tra đối với Mùa A C, ngày 20.12.2018”. Mặt sau phong bì tại mép giáp lai được dán giấy niêm phong trên giấy niêm phong có ghi dòng chữ Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La, giấy niêm phong, ngày 20 tháng 12 năm 2018 và 01 dấu tròn đỏ của cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Vân Hồ, và 01 dấu điểm chỉ màu đỏ ngón trỏ phải của Mùa A C, cùng chữ ký dòng ghi rõ họ tên của các thành phần tham gia niêm phong của Nguyễn Đức Giáp.

- Giao cho Công an tỉnh Sơn La tiếp nhận, quản lý theo thẩm quyền: 01 (một) Khẩu súng ngắn bằng kim loại màu trắng, trên thân súng không có số và nhãn hiệu, phần báng súng có vỏ ốp bằng nhựa màu nâu, bên mặt ốp có hình ngôi sao, bên trong có một hộp tiếp đạn, súng đã qua sử dụng, đã qua sử dụng. 03 (ba) Viên đạn màu đồng, phần đuôi của viên đạn hình tròn có ký hiệu số lần lượt là 38,83; 71,03; 71,03 thu giữ trong hộp tiếp đạn, đã qua sử dụng thu giữ của Mùa A C được niêm phong trong 01 hộp vật chứng bên ngoài hộp vật chứng

có ghi dòng chữ “Một khẩu súng quân dụng loại súng K59; đã qua sử dụng cũ + 01 hộp tiếp đạn + 03 viên đạn thuộc vụ án Giàng Thị G + đồng bọn, phạm tội mua bán trái phép chất ma túy, tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng, xảy ra ngày 20.12.2018, tại Bản Hua Tạt, xã Vân Hồ, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La ” tại mép giáp lai được dán giấy niêm phong, trên giấy niêm phong có ghi dòng chữ ngày 06 tháng 01 năm 2020, giấy niêm phong; vụ án Sòng Thị M + ĐP - Vân Hồ; cùng chữ ký dòng ghi rõ họ tên của các thành phần tham gia niêm phong của Nguyễn Thị Nga, Lường Quang Yên.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS 2015; khoản 1 Điều 21; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Sòng Thị M, Giàng Thị G và Mùa A C.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 29/4/2020)/.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân cấp cao tại Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La;
- Công an tỉnh Sơn La;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Sơn La;
- Bị cáo;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- Phòng KTNV-THA;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Tuấn Minh